

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2017/HSST
Ngày 27 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Trang Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Minh.
2. Ông Đoàn Văn Doan.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Vũ Văn Tiệp - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên toà: Ông Phan Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2017/TLST- HS ngày 25 tháng 8 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2017/HSST – QĐ ngày 14 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên bị cáo: Phạm Văn H, sinh ngày 07 tháng 4 năm 1995; Nơi sinh và cư trú: Thôn C, xã B, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa 8/12; Con ông Phạm Văn L và bà Nguyễn Thị N; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: 03 tiền sự:

Tiền sự thứ nhất: Ngày 27 tháng 9 năm 2012 bị Công an huyện Yên Lạc xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác.

Tiền sự thứ hai: Ngày 21 tháng 10 năm 2015 bị Công an huyện Yên Lạc xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác (Bị cáo chưa nộp tiền phạt của cả hai lần vi phạm trên).

Tiền sự thứ ba: Ngày 18 tháng 01 năm 2017, bị Công an huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi gây rối trật tự công cộng (Bị cáo đã thi hành xong khoản tiền phạt vào ngày 19 tháng 01 năm 2017).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23 tháng 3 năm 2017 đến ngày 22 tháng 6 năm 2017 thì Cơ quan cảnh sát điều tra ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án và tạm đình chỉ điều tra bị can để phục vụ cho việc giám định tâm thần. Ngày 14 tháng 7 năm 2017 Cơ quan cảnh sát điều tra ra quyết định phục hồi điều tra vụ án, phục hồi điều tra bị can và bắt tạm giam bị cáo từ ngày 14 tháng 7 năm 2017 cho đến nay, (Có mặt).

Người bị hại:

- Anh Bùi Văn M, sinh năm 1996, (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn C, xã B, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Anh Vũ Ngọc T, sinh năm 1990, (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn K, xã B, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Tất T1, sinh năm 1981, (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn C, xã B, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Từ ngày 18 đến ngày 22 tháng 3 năm 2017, Phạm Văn H đã nhiều lần dùng hung khí gây thương tích cho nhiều người trên địa bàn xã B cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 18 tháng 3 năm 2017 Phạm Văn H cùng với Bùi Văn T2 và Bùi Tuấn A đều trú tại: Thôn C, xã B, huyện Y đến quán Game của gia đình chị Giáp Thị T3 ở thôn X, xã Đ, huyện Y để chơi điện tử. Khi vào quán H quan sát thấy chị T3 cùng các anh Nguyễn Văn T4, Bùi Văn T5, Bùi Văn T6 và một số người khác đang chơi game tại quán. H đến chỗ chị T3 ngồi và dùng tay vỗ vào vai nói “Bà T3”. Chị T3 biết H say rượu, thường hay đến quán của gia đình chị gây sự nên không nói gì. Sau đó H quay sang chửi mắng những người đang chơi game tại quán. Thấy vậy, anh T4 đang ngồi chơi game tại bàn bên phải vào phía trong cùng dùng điện thoại di động gọi cho bạn nói “Sang đây, có thằng C muốn đánh nhau”. H liền xông đến dùng tay tát nhiều phát vào mặt anh T4 từ phía sau. Anh T4 liền bỏ chạy vào trong buồng ngủ của nhà chị T3 khóa cửa lại nên H không đuổi đánh nữa. H quay ra phòng máy quát “Hôm nay tao đánh từng thằng C một”, nói xong H dùng tay đánh từng người đang chơi điện tử tại đó. Thấy vậy, chị T3 cùng chồng là anh Phạm Văn H1 đến can ngăn. H liền lấy một chiếc kéo từ phía trong túi quần đang mặc ra (Loại kéo dùng cắt giấy, lưỡi bằng kim loại, kích thước 9,5cm x 1,0cm có mũi sắc nhọn, phần chuôi kéo bằng nhựa màu đỏ) cầm ở tay phải giơ về phía anh Bùi Văn T5 đang ngồi tại bàn máy tính số 04, anh T5 dùng tay gạt chiếc kéo ra và đứng dậy bỏ ra ngoài. H cất

chiếc kéo vào trong túi quần và dùng tay tát một phát vào mặt anh Bùi Văn M đang ngồi tại bàn máy số 01 rồi tiếp tục tát vào mặt anh Nguyễn Văn T7 đang ngồi tại bàn máy tính số 02. Thấy vậy, những người chơi game trong quán đều hoảng sợ và đứng dậy bỏ ra ngoài hết. Khi anh M lấy xe mô tô để trong lán đi ra gần cửa phụ quán game thì H lấy chiếc kéo từ trong túi quần ra cầm ở tay phải chạy đến đâm một phát trúng vào vùng mạn sườn bên trái anh M. Hậu quả: Anh M bị thương được mọi người đưa đến bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc cấp cứu và điều trị. Sau khi đâm anh M, chiếc kéo bị gãy chuôi đồng thời mọi người lao vào can ngăn nên H không đánh anh M nữa mà đi ra phía ngoài đường rồi ném bỏ chiếc kéo và đi về nhà.

Ngày 19 tháng 3 năm 2017 anh M làm đơn trình báo và đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lạc cho giám định thương tích và yêu cầu khởi tố hình sự đối với Phạm Văn H theo quy định của pháp luật. Ngày 20 tháng 3 năm 2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lạc đã trưng cầu giám định thương tích của anh Bùi Văn M. Tại Văn bản số: 74/TgT ngày 22 tháng 3 năm 2017, Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Ít vết thương vùng cánh chậu bên trái: Xếp 2%.

2. Tổn hại sức khỏe đến thời điểm hiện tại là: 02% (Hai phần trăm) bằng phương pháp cộng lùi”.

Lần thứ hai: Khoảng 08 giờ ngày 22 tháng 3 năm 2017, Phạm Văn H gọi điện đến tổng đài của hãng xe taxi Thiên Đức có trụ sở tại tỉnh Vĩnh Phúc thuê xe đi chơi. Sau khi nhận điện đàm từ tổng đài, anh Vũ Ngọc T là lái xe taxi Thiên Đức đã lái xe đến nhà văn hóa Thôn C, xã B đón H và theo yêu cầu đã chở H đến xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc để chơi với bạn tại đó. Tuy nhiên, khi tới nơi H lại bảo anh T chở về nhà. Khi về đến nhà văn hóa thôn C thì anh T yêu cầu H phải thanh toán số tiền xe là 540.000đ. Do không có tiền để thanh toán nên giữa H và anh T đã nảy sinh mâu thuẫn cãi nhau. Bực tức vì liên tục bị anh T chửi do chưa vay được tiền để trả tiền taxi, H vào trong cửa hàng tạp hóa của nhà anh Nguyễn Tất T1 ở gần đó lấy một chiếc kéo bằng kim loại, tay cầm kéo được bọc bằng cao su màu đỏ dài 22cm đang để trên mặt tủ kính quay ra để đánh nhau. Thấy vậy, anh T bỏ chạy vào đường ngõ xóm của Thôn C thì H đuổi theo, khi đến cổng nhà bà C1 – M thì bị H đuổi kịp. H và anh T đã ôm, vật nhau, trong lúc vật lộn, H đã cầm kéo sát trên tay phải vung lên đâm một nhát vào vùng mạn sườn phía sau bên trái của anh T làm cho anh T bị thương chảy máu. Được mọi người can ngăn nên H không đánh anh T nữa. Sau đó anh T đã được đưa đi điều trị tại Phòng khám đa khoa Tâm Đức ở thị trấn Y, huyện Y. Cùng

ngày, anh T đã làm đơn trình báo, đề nghị Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc khởi tố hình sự đối với H.

Ngày 25 tháng 3 năm 2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lạc đã quyết định trưng cầu Trung tâm giám định pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định thương tích của anh Vũ Ngọc T. Ngày 05 tháng 4 năm 2017 Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc có văn bản số: 90/TgT kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: 02 vết sẹo phần mềm mặt sau 1/3 dưới lưng trái (đóng vảy tiết ở giữa), mỗi vết xấp 1%; 1%.

2. Tồn hại sức khỏe ở thời điểm hiện tại là: 02% (Hai phần trăm) bằng phương pháp cộng lùi”.

Sau khi bị khởi tố, tạm giam thấy Phạm Văn H có những biểu hiện tâm thần, nên ngày 19 tháng 4 năm 2017 Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã có văn bản thông báo cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lạc đề xử lý theo luật định. Ngày 27 tháng 4 năm 2017, Cơ quan điều tra đã trưng cầu Viện pháp y tâm thần Trung ương tiến hành giám định pháp y về tâm thần đối với Phạm Văn H. Đồng thời ngày 22 tháng 6 năm 2017, Cơ quan điều tra đã ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Phạm Văn H để chờ kết luận giám định.

Ngày 06 tháng 7 năm 2017, Viện pháp y tâm thần trung ương có văn bản số: 221/KLGD kết luận: “Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội Phạm Văn H không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Trong thời gian giam giữ biểu hiện rối loạn sự thích ứng. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F43.2. Tại thời điểm giám định bệnh ổn định, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Ngày 14 tháng 7 năm 2017, Cơ quan cảnh sát điều tra phục hồi điều tra vụ án, phục hồi điều tra bị can đối với Phạm Văn H để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra anh Bùi Văn M có yêu cầu H phải bồi thường các khoản chi phí gồm: Viện phí, thuốc điều trị vết thương, tiền công mất thu nhập do nghỉ việc trong thời gian điều trị và công người chăm sóc, tổng cộng bằng 22.000.000đ. Anh Vũ Ngọc T yêu cầu H phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe do H gây ra và tiền cước xe Taxi với tổng cộng số tiền bằng 1.500.000đ. Đến nay H chưa bồi thường cho các bị hại bất kỳ khoản tiền nào.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình xác minh, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc kéo bằng kim loại, lưỡi kéo màu trắng sáng, tay cầm kéo được bọc bằng cao su màu đỏ dài 22cm. Một chiếc kéo có phần lưỡi kéo bằng kim loại màu sáng, lưỡi sắc, đầu nhọn, phần chuôi làm bằng nhựa màu đỏ, một phần chuôi cầm gãy rời, có chiều dài 16cm, tại phần lưỡi kéo có bám chất dịch màu thâm nâu.

Tại bản cáo trạng số: 44/KSĐT – TA ngày 24 tháng 8 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc truy tố Phạm Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a, c và i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố đối với Phạm Văn H. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c và i khoản 1 Điều 104; Điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 41; khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 584 Bộ luật dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 23 tháng 3 năm 2017 nhưng được trừ đi thời gian tạm đình chỉ điều tra vụ án tính từ ngày 22 tháng 6 năm 2017 đến ngày 14 tháng 7 năm 2017. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo H phải bồi thường cho anh Bùi Văn M tổng số tiền là 22.000.000đ; bồi thường cho anh Vũ Ngọc T tổng số tiền là 1.500.000đ. Đề nghị xử lý vật chứng và đề nghị giải quyết về phần án phí hình sự; án phí dân sự trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo H nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất của khung hình phạt để bị cáo được sớm trở về với gia đình và hòa nhập với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Từ ngày 18 đến ngày 22 tháng 3 năm 2017, Phạm Văn H đã hai lần dùng hung khí gây thương tích cho nhiều người trên địa bàn xã B cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 18 tháng 3 năm 2017, tại quán điện tử của gia đình chị Giáp Thị T3 ở thôn X, xã Đ, huyện Y. H đã dùng chiếc

kéo sắt dài 16cm, bản rộng 01cm, hai đầu sắc nhọn đâm vào vùng mạn sườn trái của anh Bùi Văn M là khách đến chơi điện tử ở đó. Hậu quả anh M bị tổn hại sức khỏe ở thời điểm hiện tại bằng 2%.

Lần thứ hai: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 22 tháng 3 năm 2017, trước cửa hàng tạp hóa của gia đình anh Nguyễn Tất T1 ở Thôn C, xã B, huyện Y, H đã dùng 01 chiếc kéo bằng kim loại có tổng chiều dài 22cm đâm vào vùng mặt sau dưới vùng lưng bên trái của anh Vũ Ngọc T. Hậu quả làm cho anh T bị tổn hại sức khỏe ở thời điểm hiện tại là 2%.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa.

Hành vi Phạm Văn H dùng kéo, là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho nhiều người, bị cáo phạm tội với tính chất côn đồ vì những nguyên nhân vô lý. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Phạm Văn H đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, theo điểm a, c và i Điều 104 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: “1. Người nào cố ý gây thương tích cho người khác mà tỷ lệ thương tật dưới 11% nhưng thuộc một trong các T2 hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

- a) Dùng hung khí nguy hiểm;
- b) ...Đối với nhiều người;
- i) Có tính chất côn đồ.

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm.

Xét nhân thân cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự. Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã có 03 tiền sự cụ thể: Tiền sự thứ nhất: Ngày 27/9/2012 bị Công an huyện Yên Lạc xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác. Tiền sự thứ hai: Ngày 21/10/2015 bị Công an huyện Yên Lạc xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác (Cả hai lần bị xử phạt trên bị cáo chưa nộp tiền phạt). Tiền sự thứ ba: Ngày 18 tháng 01 năm 2017, bị Công an huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt hành chính vì đã có hành vi gây rối trật tự công cộng. Bị

cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự là thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử nghiêm bị cáo và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung.

Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng cho bị cáo thấy rằng: Điều luật quy định “Phạm tội lần đầu” chứ không quy định “Bị kết án lần đầu” hay “Bị xét xử lần đầu”. Phạm tội là hành vi xâm phạm đến các quan hệ xã hội mà Luật hình sự bảo vệ, không phụ thuộc vào việc người có hành vi đó bị xử lý như thế nào. Một người có hành vi phạm tội có thể bị Tòa án kết án, có thể bị xử phạt hành chính nhưng họ vẫn bị coi là đã phạm tội nên lần phạm tội này bị Tòa án đang xét xử thì không thể coi là “Phạm tội lần đầu” được. Ngoài ra, chỉ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 khi có đủ 02 yếu tố “Phạm tội lần đầu” và “Thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”. Nếu bị cáo phạm tội lần đầu mà không phải thuộc trường hợp ít nghiêm trọng hoặc ngược lại phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng lần phạm tội này không phải là phạm tội lần đầu nên không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra anh Bùi Văn M có yêu cầu H phải bồi thường các khoản chi phí gồm: Tiền viện phí, thuốc điều trị vết thương, tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe tổng số là 17.200.000đ; tiền thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị là 12 ngày của anh M và người chăm sóc với số tiền công là 200.000đ/1 ngày/1 người là 4.800.000đ, tổng cộng bằng 22.000.000đ. Anh Vũ Ngọc T yêu cầu H phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe do H gây ra là 960.000đ và tiền cước xe taxi là 540.000đ, tổng cộng số tiền bằng 1.500.000đ. Đến nay H chưa bồi thường cho các bị hại bất kỳ khoản tiền nào. Tại phiên tòa anh M vẫn giữ nguyên yêu cầu đòi bồi thường, anh T vắng mặt. Bị cáo H đồng ý bồi thường cho anh M và anh T số tiền trên. Do vậy, cần buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Bùi Văn M số tiền 22.000.000đ và anh Vũ Ngọc T số tiền 1.500.000đ là phù hợp.

Vật chứng của vụ án: Trả lại cho anh Nguyễn Tất T1 01 chiếc kéo được làm bằng kim loại, lưỡi kéo dài trắng sáng, tay cầm kéo được bọc bằng cao su màu đỏ dài 22cm. Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc kéo có phần lưỡi kéo bằng kim loại màu sáng, lưỡi sắc, đầu nhọn phần chuôi làm bằng nhựa màu đỏ, một phần

chuôi bị gãy rời, có chiều dài 16cm, tại phần lưỡi kéo có bám dính chất dịch màu thâm nâu.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ theo quy định của pháp luật.

Về án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự: Buộc bị cáo H phải chịu theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 23 và Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí cụ thể: Đối với khoản tiền bồi thường cho anh Bùi Văn M là 22.000.000đ và khoản tiền bồi thường cho anh Vũ Ngọc T là 1.500.000đ, bị cáo phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.175. 000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a, c và i khoản 1 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23 tháng 3 năm 2017 nhưng được trừ đi thời gian tạm đình chỉ điều tra vụ án tính từ ngày 22 tháng 6 năm 2017 đến ngày 14 tháng 7 năm 2017.

Áp dụng: Khoản 1, 2 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho anh Nguyễn Tất T1 01 chiếc kéo được làm bằng kim loại, lưỡi kéo dài trắng sáng, tay cầm kéo được bọc bằng cao su màu đỏ dài 22cm.

Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc kéo có phần lưỡi kéo bằng kim loại màu sáng, lưỡi sắc, đầu nhọn phần chuôi làm bằng nhựa màu đỏ, một phần chuôi bị gãy rời, có chiều dài 16cm, tại phần lưỡi kéo có bám dính chất dịch màu thâm nâu.

Tất cả các vật chứng nêu trên đều có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc lập ngày 28 tháng 8 năm 2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự; Khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585; 590 và khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Phạm Văn H phải bồi thường cho người bị hại anh Bùi Văn M tổng số tiền là 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng). Buộc bị cáo Phạm Văn H phải bồi thường cho anh Vũ Ngọc T tổng số tiền là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Phạm Văn H không tự nguyện thi hành số tiền trên cho anh Bùi Văn M và anh Vũ Ngọc T thì hàng tháng còn

phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, c khoản 1 Điều 23 và Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí. Bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.175.000đ (Một triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo; người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Chi cục THA dân sự huyện Y;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS vụ án; bộ phận theo dõi THA.HS;
- Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Trang Nhung